

Số: 216/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tại Tờ trình số 5245/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024, đề nghị thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số 77/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

1. Thông qua 35 công trình, dự án mới phải thu hồi đất với tổng nhu cầu sử dụng đất là 41,01 ha (Chi tiết tại Biểu 01 kèm theo Nghị quyết).

2. Thông qua điều chỉnh 05 công trình, dự án phải thu hồi đất (đã được thông qua tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh nhưng có thay đổi về diện tích, tên gọi) với tổng diện tích là 25,7 ha (Chi tiết tại Biểu 02 kèm theo Nghị quyết).

3. Thông qua 05 dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất với tổng nhu cầu sử dụng đất là 27,16 ha (*Chi tiết tại Biểu 03 kèm theo Nghị quyết*).

4. Thông qua điều chỉnh 13 công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (*đã được HĐND tỉnh thông qua nhưng có thay đổi về diện tích*) với tổng nhu cầu sử dụng đất là 3,79 ha (*Chi tiết tại Biểu 04 kèm theo Nghị quyết*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lò Văn Phương

BIỂU 01: DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN MỚI PHẢI THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số: 216/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm
I	Thành phố Điện Biên Phủ	1,96	
1	Điểm sinh hoạt cộng đồng văn hóa bản Phiêng Lơi	0,75	Xã Thanh Minh
2	Xử lý nguy cơ mất an toàn giao thông tại nút giao Quốc lộ 12 với đường Phạm Văn Đồng, tỉnh Điện Biên	0,10	Các phường: Mường Thanh, Thanh Trường
3	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu đất ở, đất sản xuất bản Nà Nội 1, bản Nà Nội 2 và bản Huổi Hẹ xã Nà Nhạn, thành phố Điện Biên Phủ	1,07	Bản Nà Nội 1, bản Nà Nội 2 và bản Huổi Hẹ, xã Nà Nhạn
4	Đường từ cây xăng số 1 vào nhà văn hóa Phiêng Lơi xã Thanh Minh	0,04	Xã Thanh Minh
II	Huyện Tủa Chùa	18,98	
1	Xây dựng mới nhà văn hóa - Khu thể thao các thôn, bản: Pàng Dề B, Phiêng Quảng, xã Xá Nhè; Dề Dề Hu 2, xã Sính Phình	0,19	Các xã: Xá Nhè, Sính Phình
2	Khắc phục sạt lở bảo vệ đất sản xuất cánh đồng Tà Là Cáo, xã Sính phình, huyện Tủa Chùa	0,10	Xã Sính Phình
3	Khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường từ ngã ba Tà Sìn Thàng - Lao Xả Phình, huyện Tủa Chùa	0,09	Xã Lao Xả Phình
4	Dự án Thủy Điện nậm Mức 2	18,60	Xã Mường bóng
III	Huyện Mường Chà	8,51	
1	Khắc phục sạt lở, bảo vệ ruộng bản Mường Anh 1+2, xã Pa Ham, huyện Mường Chà	0,90	Xã Pa Ham
2	Khắc phục sạt lở, bảo vệ đất sản xuất và khu dân cư bản Tin Tốc, bản Mường Tùng, bản Nậm He, bản Pom Cai, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà	3,90	Xã Mường Tùng
3	Khắc phục sạt lở khu dân cư và đất sản xuất thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà	2,40	Thị trấn Mường Chà
4	Khắc phục sạt lở bảo vệ khu ruộng và khu dân cư bản Co Đưa (đoạn cuối tuyến), xã Na Sang, huyện Mường Chà	0,56	Xã Na Sang
5	Khắc phục sạt lở bảo vệ ruộng và khu dân cư bản Na Pheo, xã Na Sang, huyện Mường Chà	0,75	Xã Na Sang
IV	Huyện Nậm Pồ	0,15	
1	Sửa chữa Kè chắn lũ bản Nà Ёn, xã Chà Tở huyện Nậm Pồ	0,15	Xã Chà Tở
V	Huyện Mường Ảng	0,12	
1	Nhà văn hóa Tổ dân phố 6, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng.	0,12	Thị trấn Mường Ảng
VI	Huyện Tuần Giáo	4,26	
1	Nhà Văn hóa bản Phang	0,03	Xã Chiềng Đông
2	Nhà Văn hóa bản Dừn	0,03	Xã Chiềng Đông
3	Nhà Văn hóa bản Che Phai 1	0,03	Xã Chiềng Đông
4	Nâng cấp sửa chữa đường bản Pom Ban xã Quài Tở	0,14	Xã Quài Tở
5	Khắc phục sạt lở bảo vệ khu dân cư và đất sản xuất khu vực bản Lé Xôm xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo	0,51	Xã Quài Tở

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm
6	Trường PTDTBT THCS và Tiểu học Pú Xi	1,58	Xã Pú Xi
7	Đường vào khu sản xuất bản Phai Mường xã Mường Khong	2,00	Xã Mường Khong
VII	Thị xã Mường Lay	0,30	
1	Sửa chữa, khắc phục và kiên cố lại kè khu dân cư Bản Mo 1, Mo 2, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay; Kè chống sạt lở suối Huổi Ngổ (bản Bắc 1, 2), thị xã Mường Lay	0,30	Xã Lay Nưa
VIII	Huyện Mường Nhé	0,49	
1	Sửa chữa Công trình thủy lợi Nậm Pồ, xã Mường Nhé	0,30	Xã Mường Nhé
2	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu dân cư bản Tả Ko Khừ, xã Sín Thầu	0,10	Xã Sín Thầu
3	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu dân cư bản Leng Su Sìn, xã Leng Su Sìn	0,09	Xã Leng Su Sìn
IX	Huyện Điện Biên Đông	0,20	
1	Khắc phục thiên tai kè bảo vệ trường PTDTBT tiểu học Pú Hồng, Trường PTDTBT THCS Pú Hồng, xã Pú Hồng, huyện Điện Biên Đông	0,20	Xã Pú Hồng
X	Huyện Điện Biên	6,04	
1	Sửa chữa, khắc phục công trình Kè chống sạt lở, bảo vệ dân cư và đất sản xuất khu dân cư bản Pe Nọi, bản Món, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên	0,11	Xã Thanh Luông
2	Khắc phục sạt lở đất khu dân cư và điểm trường mầm non Ca Haul A, huyện Điện Biên	0,47	Xã Na U'
3	Sửa chữa thủy lợi bản Na Côm, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên	0,46	Xã Hẹ Muông
4	Sửa chữa đập tràn Sam Múm, huyện Điện Biên	0,40	Xã Sam Múm
5	Sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai tại bản Lĩnh, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên	1,41	Xã Mường Pồn
6	Sắp xếp ổn định dân cư điểm dân cư Huổi Ké, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên	0,82	Xã Mường Pồn
7	Sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai tại bản Tin Tốc 1, 2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên	0,69	Xã Mường Pồn
8	Sắp xếp ổn định dân cư bản Mường Pồn 1+2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên	1,69	Xã Mường Pồn
35	Tổng cộng	41,01	

BIỂU 02: DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH

Kèm theo Nghị quyết số: 216/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (ha)	Địa điểm	Ghi chú
I	Huyện Tủa Chùa	25,45		
1	Đường giao thông Tả Phìn-Huổi Sớ-Sông Đà	13,76	Các xã: Tả Phìn, Tủa Thàng, Huổi Sớ	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích 7,11 ha; bổ sung diện tích 13,76 ha
2	Công trình: Nâng cấp tuyến đường thị trấn - Đê Dê Hu - Sính Phình	4,25	Thị trấn Tủa Chùa, xã Sính Phình	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 139/NQ-NQ-HĐND ngày 06/12/2019 với diện tích 3,05 ha; bổ sung diện tích 4,25 ha
3	Công trình: Đường Đê Chu - Tủa Thàng, xã Tủa Thàng, vùng tái định cư huyện Tủa Chùa	7,44	Xã Tủa Thàng	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 diện tích 1,69 ha; tên dự án: Nâng cấp tuyến đường Tả Huổi Tráng - Đê Chu, xã Tủa Thàng huyện Tủa Chùa (Đường Đê Chu - Tủa Thàng, xã Thủa Thàng); bổ sung diện tích 7,44 ha; thay đổi tên dự án: Đường Đê Chu - Tủa Thàng, xã Tủa Thàng, vùng tái định cư huyện Tủa Chùa
II	Thành phố Điện Biên Phủ	0,25		
1	Bồi thường GPMB Khu đô thị mới, phố đi bộ Sân bay Mường Thanh	0,13	Các phường: Thanh Trường, Thanh Bình	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua tại Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 với diện tích 24,09 ha; bổ sung diện tích 0,13 ha
2	Di chuyển đường điện 110 kV thuộc dự án khu tái định cư trung tâm chính trị, hành chính tỉnh Điện Biên và dự án Bồi thường Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ gắn với Trung tâm chính trị, hành chính tỉnh	0,12	Pường Noong Bua, phường Him Lam, xã Thanh Minh	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua tại Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 với diện tích 0,12 ha; điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án thành Phường Noong Bua, Him Lam, xã Thanh Minh.
5	Tổng cộng	25,70		

**BIỂU 03: DANH MỤC DỰ ÁN PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT MỚI**

(Kèm theo Nghị quyết số: 216/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Tổng cộng	Chia ra các loại đất				Rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	Địa điểm	Ghi chú
			Đất trồng lúa	Trong đó						
				Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương				
I	Huyện Điện Biên	26,75	24,20	24,20			0,86	1,68		
1	Dự án Khu dân cư thương mại xã Thanh Hưng, Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên		24,20	24,20					Các xã: Thanh Chăn, Thanh Hưng	
2	Sắp xếp ổn định dân cư điểm dân cư Huổi Ké, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên						0,82		Xã Mường Pồn	
3	Sắp xếp ổn định dân cư bản Mường Pồn 1+2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên							1,68	Xã Mường Pồn	
4	Công trình Hạ mạng đường dây 110Kv đầu nối nhà máy thủy điện Nậm Núa 2 vào hệ thống điện Quốc gia						0,05		Xã Pa Thom	
II	Huyện Tuần Giáo	0,41	0,41	0,41						
1	Dự án Siêu thị hoa ba Tuần Giáo		0,41	0,41					Thị trấn Tuần Giáo	
5	Tổng cộng	27,16	24,61	24,61			0,86	1,68		

BIỂU 04: DANH MỤC DỰ ÁN PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH

Kèm theo Nghị quyết số: 216/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó				
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương		
I	Thành phố Điện Biên Phủ	0,02		0,02			
1	Đường liên huyện Hua Ná - Pá Liêng (xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng) đi Lọng Khẩu Cắm (xã Mường Phăng, huyện Điện Biên) nay là thành phố Điện Biên Phủ	0,02		0,02		Xã Mường Phăng	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 với diện tích 11,04 ha và chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích 02 ha tại xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng; bổ sung diện tích 0,02 ha đất trồng lúa trên địa bàn xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ.
II	Huyện Mường Nhé	0,175		0,175			
1,000	Đường giao thông liên bản Huổi Cẩn, xã Mường Toong đi bản Huổi Trạ 2, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé	0,175		0,175		Xã Mường Toong	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 với diện tích là 9ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích: 0,17485 ha
III	Huyện Mường Chà	3,04		2,01	1,03		
1	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	1,54		0,51	1,03	Các xã: Mường Mươn, Na Sang, Ma Thi Hồ, Sa Lông, Huổi Lèng, Mường Tùng, Sá Tổng, Hừa Ngải, Huổi Mí	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 với diện tích 38,30 ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,54 ha

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó				
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương		
2	Thủy điện Ma Thì Hồ	1,50		1,50		Xã Ma Thì Hồ	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích 14,18 ha (trong đó đất trồng lúa nương 0,8 ha), tại Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 với diện tích đất trồng lúa nương 0,02 ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,5 ha
IV	Huyện Mường Ảng	1,03	1,03				
1	Đường từ QL279 đi bản Mánh Đanh, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng	0,97	0,97			Thị trấn Mường Ảng, xã Ảng Cang	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích 12,60 ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 0,97 ha
2	Dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã Ảng Cang	0,06	0,06			Xã Ảng Cang	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 với diện tích đất trồng lúa 0,01 ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 0,6 ha
V	Huyện Điện Biên Đông	1,50	1,50				
1	Dự án di chuyển dân bản Tia Đình xuống bản Chua Ta xã Tia Đình, huyện Điện Biên Đông	1,50	1,50			Xã Tia Đình	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 với diện tích 0,85ha và Nghị quyết số 44/NQ-HĐND 22/8/2021 với diện tích 5,18 ha; thay đổi tên gọi tên cũ "Dự án Di chuyển khu trung tâm xã Tia Đình, huyện Điện Biên Đông"; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,5 ha

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó				
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương		
VI	Huyện Tủa Chùa	1,26	0,30	0,96			
1	Thủy điện Nậm Mực 2	1,24	0,30	0,94		Xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà; xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 với diện tích 17,8 ha và Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với tích 47,61 ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,24 ha
2	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia (Chương trình "Bùng sáng Điện Biên)	0,02		0,02		Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tủa Chùa	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 với diện tích 19,66 ha; bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 0,02 ha
3	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động huyện Tủa Chùa	0,34		0,34		Thị trấn Tủa Chùa	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 với diện tích 3,44 ha, bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 0,34 ha
4	Đường sản xuất cụm dân cư Tà Si Láng, xã Tủa Thàng	3,12		3,12		Xã Tủa Thàng	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích 5,49 ha (đất trồng lúa nương 3,12 ha) ; điều chỉnh diện tích đất trồng lúa nương sang đất trồng lúa nước 1 vụ với diện tích 3,12 ha
5	Công trình: Đường Đề Chu - Tủa Thàng, xã Tủa Thàng, vùng tái định cư huyện Tủa Chùa	0,01		0,01		Xã Tủa Thàng	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích 1,69 ha với tên gọi dự án: Nâng cấp tuyến đường Tà Huổi Tráng - Đề Chu, xã Tủa Thàng huyện Tủa Chùa (Đường Đề Chu - Tủa Thàng, xã Thủa Thàng) ; điều chỉnh tên dự án thành: Đường Đề Chu - Tủa Thàng, xã Tủa Thàng, vùng tái định cư huyện Tủa Chùa; bổ sung diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 0,01 ha

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó				
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương		
6	Công trình: Nâng cấp tuyến đường thị trấn - Đề Dê Hu - Sính Phình	0,15		0,15		Thị trấn Tủa Chùa, xã Sính Phình	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 139/NQ-NQ-HĐND ngày 06/12/2019 với diện tích 3,05 ha; bổ sung diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 0,15 ha
13	Tổng cộng	3,79	2,83	0,96			